

CATALOGUE KỸ THUẬT

XINGFA HỆ 55 ANODIZED-ED

CỬA ĐI • CỬA SỔ • MỞ QUAY • MỞ LÙA



Tra cứu mặt cắt và cấu hình cửa

Tư vấn • Sản xuất • Lắp đặt tại Thủ Đức, TP.HCM

AlaskaWindow | 0966 991 139

alaskawindow.vn



CỬA ĐI MỜ QUAY



CỬA SÔ MỜ QUAY



CỬA SÔ MỜ LỬA



CỬA ĐI MỜ LỬA

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ BỀ MẶT ANODIZED-ED

Khởi nguồn từ năm 1923, Anodized-ED là kết tinh quá trình phát triển không ngừng của công nghệ Anode, khác biệt ở lớp điện di ED, được cường hóa 3 lần, giúp bề mặt profile bền, đẹp và chống chịu thời tiết biển theo tiêu chuẩn Nhật Bản **JIS H8602 CLASS A1**.

ĐẶC ĐIỂM	CHI TIẾT
ĐỘ BỀN MÀU	BẢO HÀNH BỀ MẶT 20 NĂM Độ bền màu cao. Lớp phủ ED (Electro Deposition) rất quan trọng, độ bền màu được đảm bảo đến 20 năm đã được thử nghiệm trong điều kiện khí hậu khắc nghiệt như vùng biển Arizona - Mỹ và Okinawa - Nhật Bản...
CHỐNG TIA UV	Công nghệ phủ bề mặt nhôm Anodized - ED cường hóa lớp điện di ED 3 lần, giúp tạo ra một lớp màng bảo vệ kiên cố trên bề mặt nhôm. Chống lại tác động của tia UV và thời tiết khắc nghiệt như mưa, gió, nhiệt độ cao và thấp, giảm thiểu sự phai màu, ố vàng, hay bong tróc bề mặt của cửa đi và cửa sổ, nâng cao thẩm mỹ và tuổi thọ của sản phẩm.
CHỐNG OXI HÓA VÀ ĂN MÒN	Bề mặt nhôm được xử lý hoá học để tạo ra một lớp màng bảo vệ có độ dày hơn và cứng hơn giúp cải thiện khả năng chịu oxi hóa và ăn mòn cao hơn so với anode thông thường.
CHỐNG BĂM BẮN	Nhờ vào quá trình anode hóa đặc biệt cho nên cường độ điện di đồng đều trên toàn bề mặt, điều này giúp tăng cường độ chống bám bẩn ở mức độ tối đa và cải thiện tính nhẵn của bề mặt.

ĐIỂM KHÁC BIỆT CỦA XINGFA HỆ 55 ANODIZED-ED

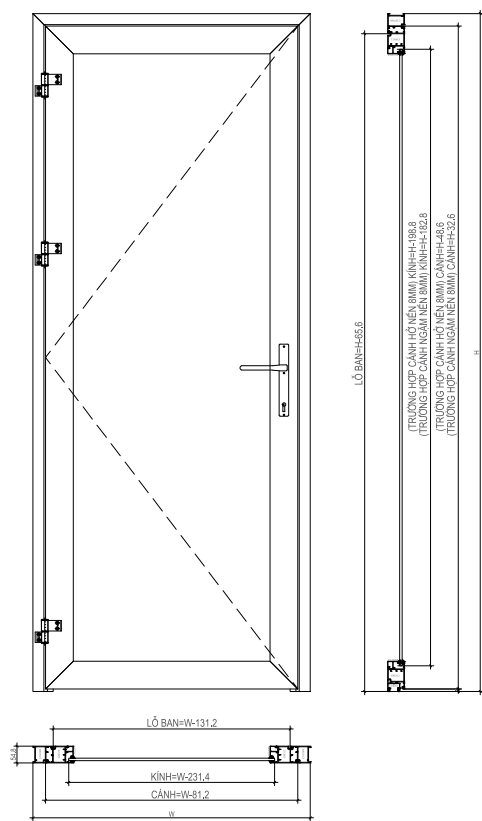
TIÊU CHÍ SO SÁNH	Xingfa hệ 55	Xingfa hệ 55 Anodized-ED	Xingfa hệ Class A
Tiêu chuẩn sơn	Công nghệ Sơn tĩnh điện	Công nghệ Anodized-ED	Sơn tĩnh điện cải tiến, Anodized-ED, PVDF
Màu sắc	Trắng, đen, xám, nâu, vân gỗ	Champagne Z003	W895, Z003, Z004, EHV7, EHV8
Phụ kiện	3H/CMECH,...(Tích hợp phụ kiện Rãnh U)	3H Oxidation/CMECH,... (Tích hợp PK Rãnh U)	3H Oxidation/CMECH (Tích hợp PK Rãnh C)
Độ dày Profile	1.4 - 2.0 mm	1.4 - 2.0 mm	1.6 - 2.2 mm
Bề mặt cánh	Có gân/Không gân	Không gân	Không gân
Hệ thống phào chỉ mặt ngoài	✗	✓	✗
Thời gian bảo hành	5 năm	20 năm	10 - 20 -25 năm
Có thể dùng bánh xe chống lắc	✗	✓	✓
Ray âm nền	✗	✓	✓
Tỷ trọng cửa đi 1 cánh mở quay (W900xH2400)	8.43 kg/m ²	8.54 kg/m ²	10.58 kg/m ²
Tỷ trọng cửa sổ 2 cánh mở lùa (W1600xH1400)	6.71 kg/m ²	8.18 kg/m ²	8.54 kg/m ²

MẶT CẮT PROFILE CỬA ĐI VÀ CỬA SỔ MỞ QUAY XINGFA HỆ 55 ANODIZED-ED

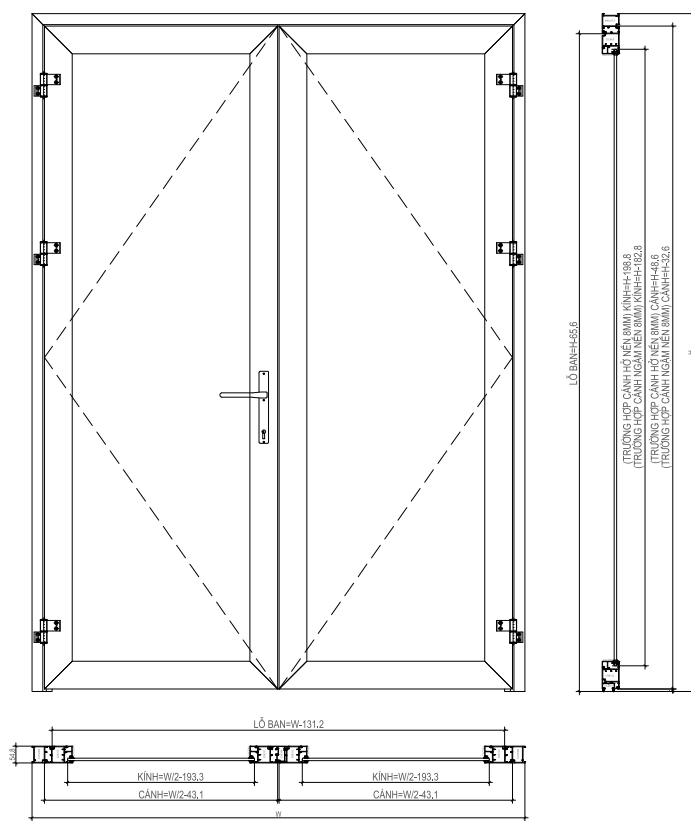
KHUNG CỬA ĐI MỞ QUAY 				KHUNG CỬA SỔ MỞ QUAY 				KHUNG VÁCH KÍNH 				KHUNG ĐẢO CHIỀU 			
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG
C107909	2mm	±0.13mm	1.217 Kg/m	C107919	1.4mm	±0.12mm	0.83 Kg/m	C107929	1.4mm	±0.12mm	0.788 Kg/m	C69158	1.4mm	±0.12mm	0.787 Kg/m
CÁNH CỬA SỔ MỞ NGOÀI 				ĐỒ CHIA KHUNG CỬA MỞ QUAY 				ĐỒ CỐ ĐỊNH 				ĐỒ ĐỘNG 			
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG
C98322	1.4mm	±0.12mm	1.049 Kg/m	C124623	1.4mm	±0.12mm	1.066 Kg/m	C124613	1.4mm	±0.12mm	0.97 Kg/m	C58344	1.4mm	±0.12mm	0.878 Kg/m
ỐP DÂY CÁNH CỬA ĐI 				NỔI KHUNG 				CÁNH CỬA ĐI MỞ NGOÀI 				CÁNH CỬA ĐI MỞ TRONG 			
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG
C54051	1.4mm	±0.12mm	0.417 Kg/m	C79150	2.0mm	±0.13mm	0.314 Kg/m	C98312	2.0mm	±0.13mm	1.475 Kg/m	C98302	2.0mm	±0.13mm	1.475 Kg/m
KHUNG LÁ SÁCH 				LÁ SÁCH 											
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG								
E22867	1.2mm	±0.12mm	0.29 Kg/m	E43650	1.2mm	±0.12mm	0.316 Kg/m								
PANO 				NGƯỠNG NHÔM 				PHẪO CHỈ 							
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG				
E99589	1.2mm	±0.12mm	0.788g/m	D63270	1.6mm	±0.12	0.793 Kg/m	E99599	1.2mm	±0.12mm	0.572 Kg/m				
NỆP KÍNH 				NỆP KÍNH 				NỆP KÍNH 							
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG				
C112765	1.2mm	±0.12mm	0.325 Kg/m	C112785	1.2mm	±0.12mm	0.254 Kg/m	C112775	1.2mm	±0.12mm	0.251 Kg/m				

HƯỚNG DẪN SẢN XUẤT

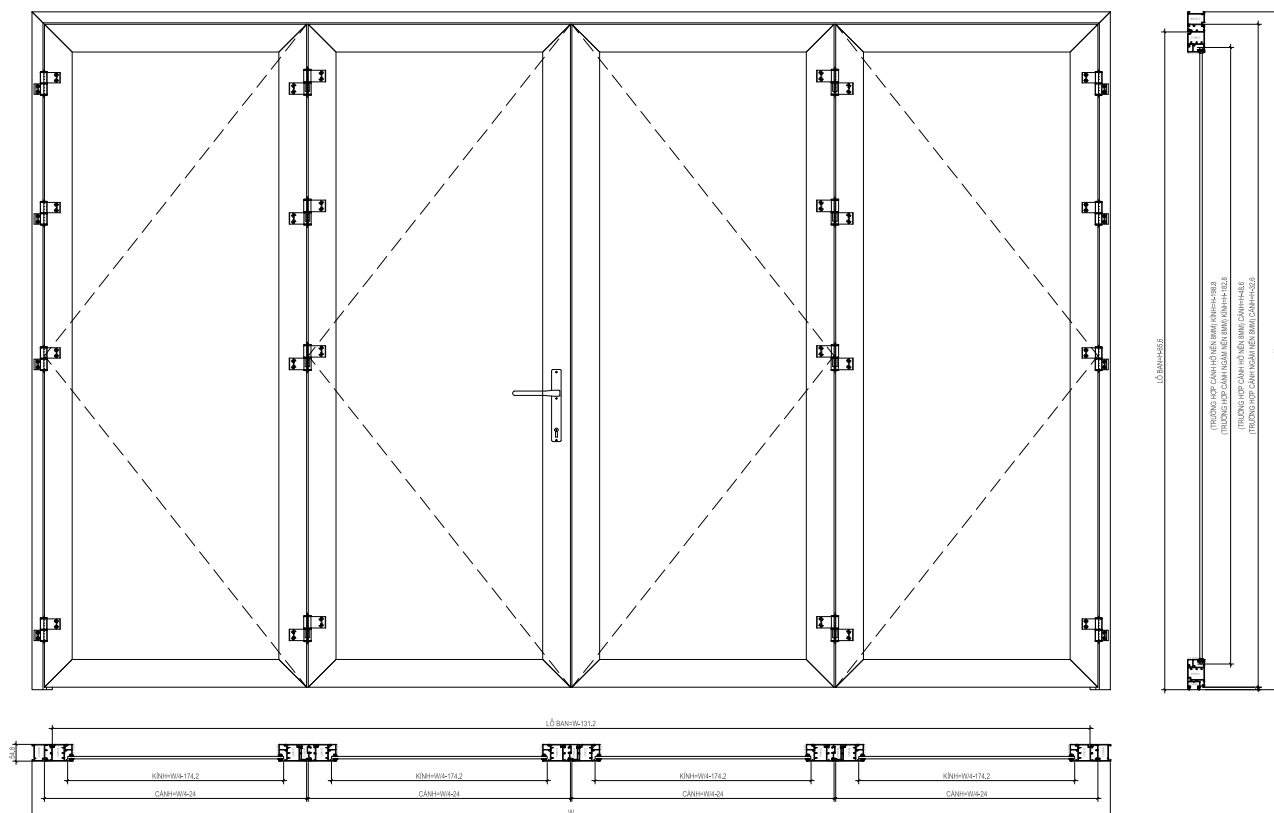
CỬA ĐI 1 CÁNH MỞ NGOÀI



CỬA ĐI 2 CÁNH MỞ NGOÀI

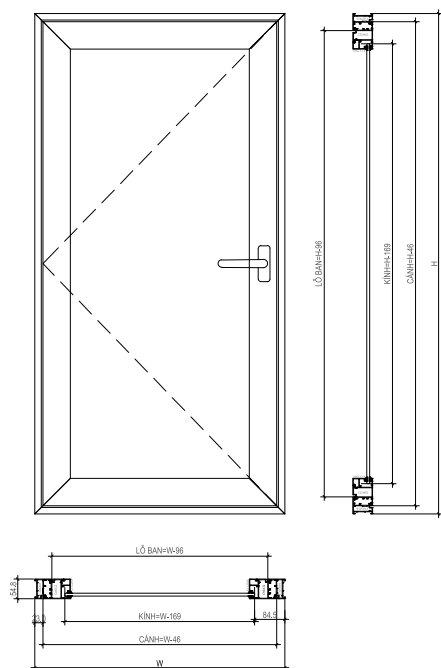


CỬA ĐI 4 CÁNH MỞ NGOÀI

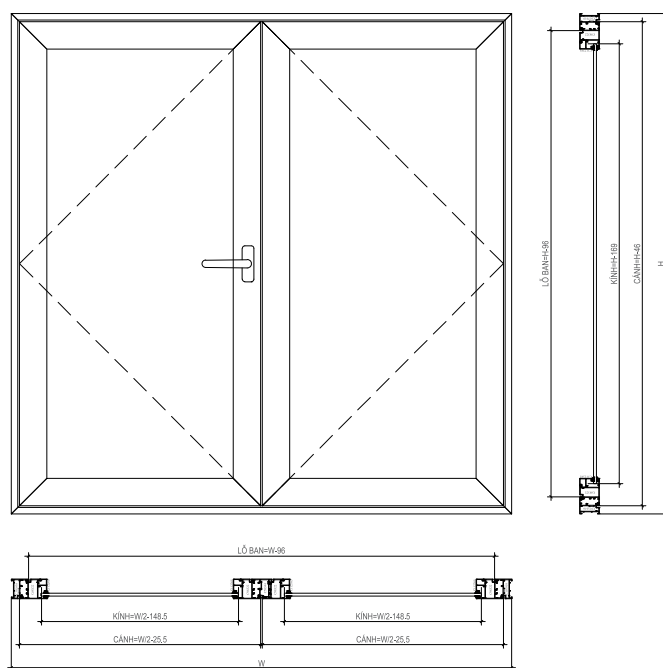


HƯỚNG DẪN SẢN XUẤT

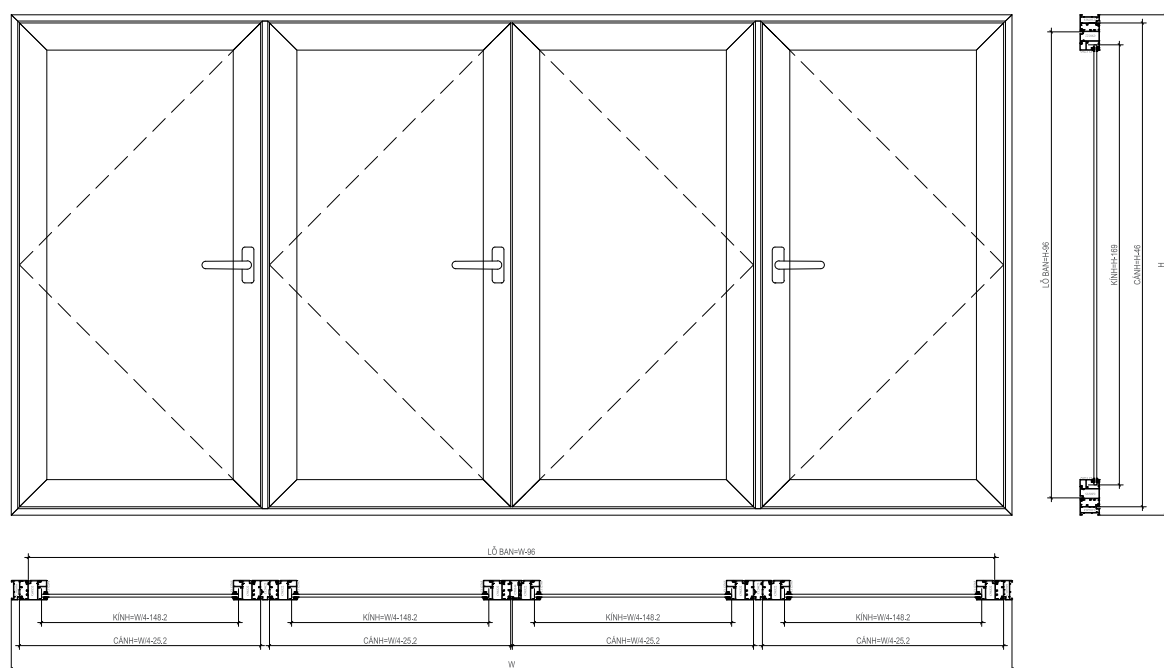
CỬA SỔ 1 CÁNH MỞ NGOÀI



CỬA SỔ 2 CÁNH MỞ NGOÀI

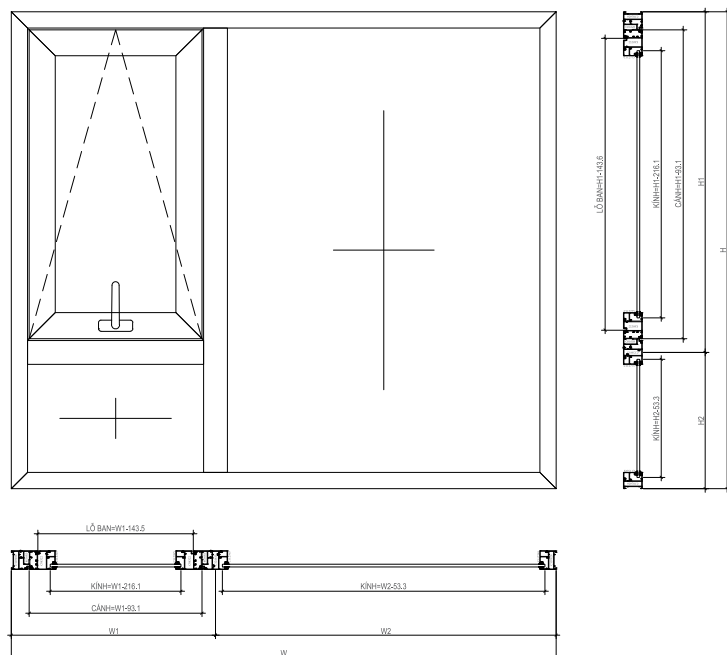


CỬA SỔ 4 CÁNH MỞ NGOÀI

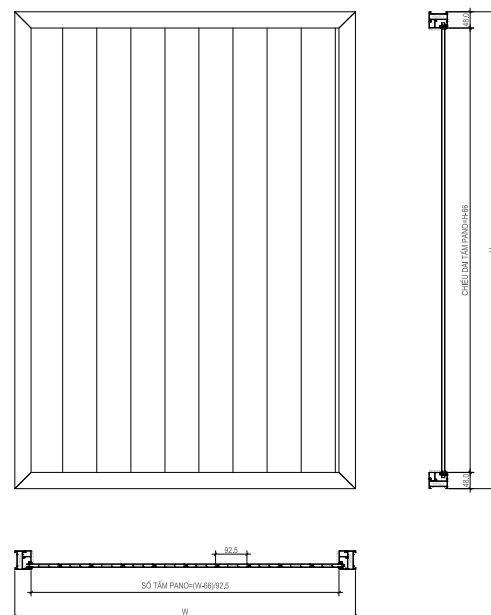


HƯỚNG DẪN SẢN XUẤT

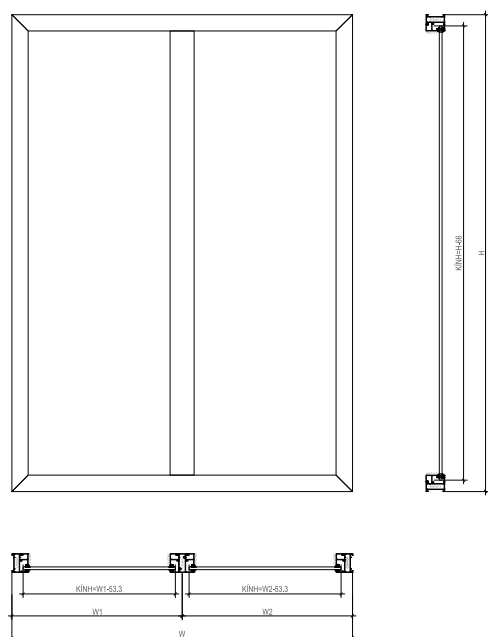
CỬA SỔ 1 CÁNH MỞ NGOÀI + VÁCH KÍNH



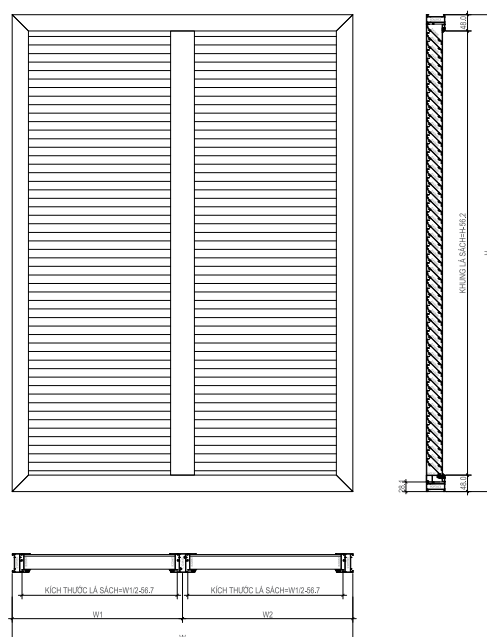
VÁCH PANO



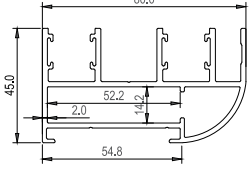
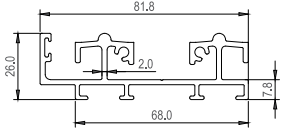
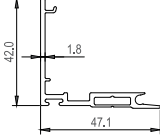
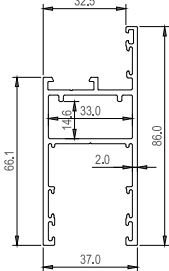
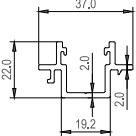
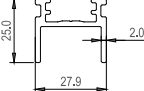
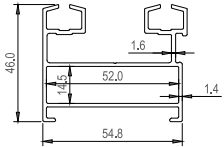
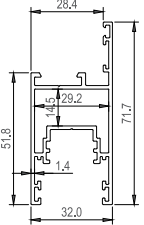
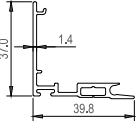
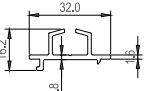
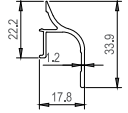
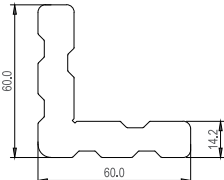
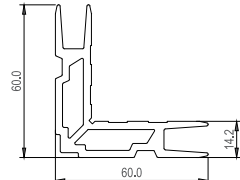
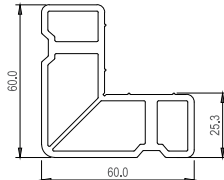
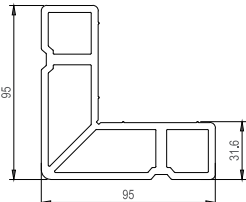
VÁCH KÍNH CỐ ĐỊNH



VÁCH LÁ SÁCH

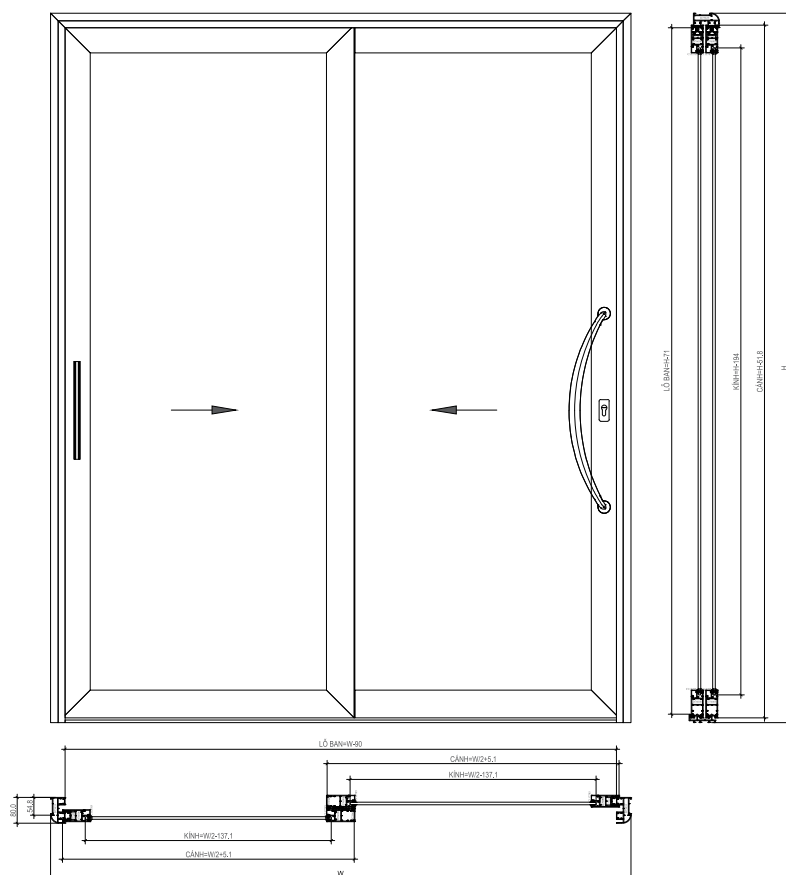


MẶT CẮT PROFILE CỬA ĐI VÀ CỬA SỔ MỜ LỬA XINGFA HỆ 55 ANODIZED-ED

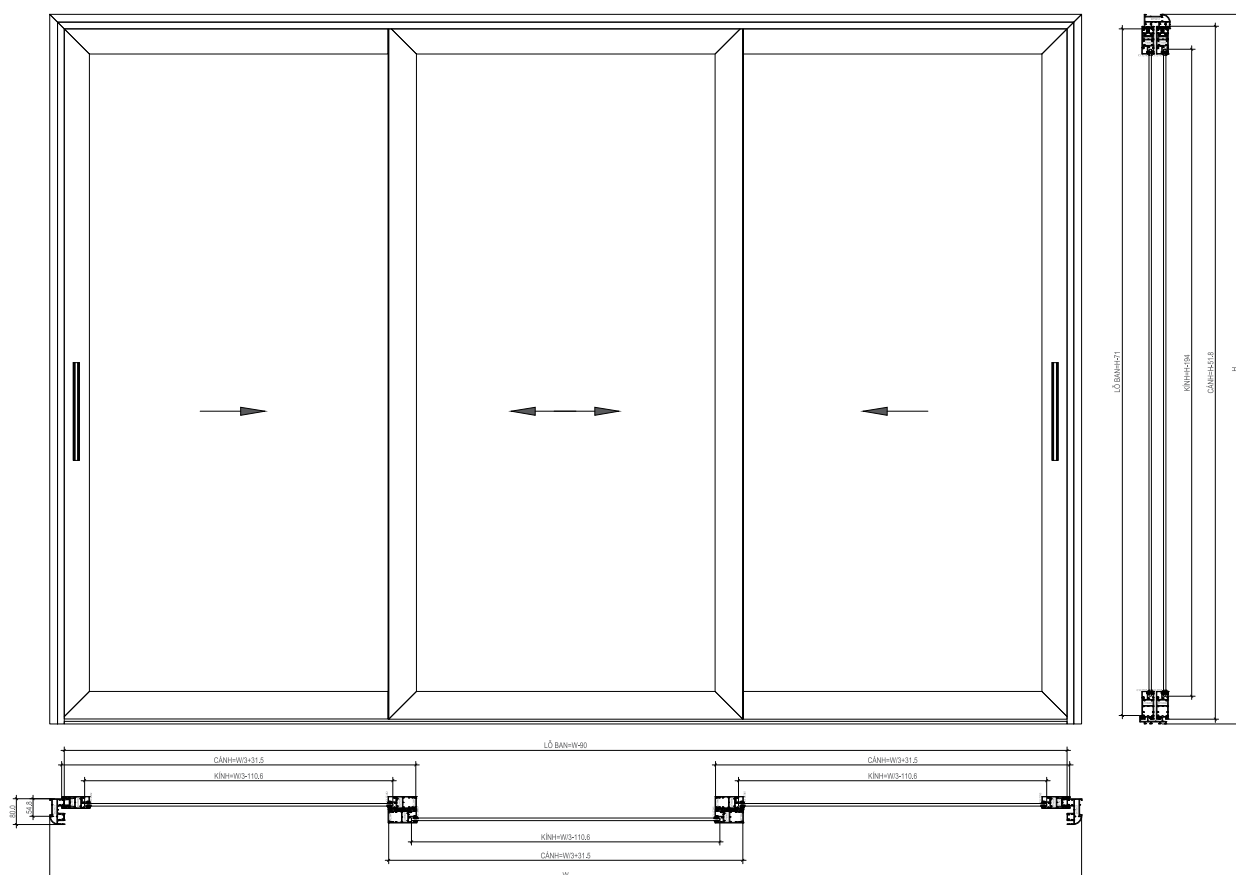
KHUNG CỬA ĐI LỬA 				KHUNG NGANG DƯỚI CỬA ĐI LỬA 				ỐP CẢNH CỬA ĐI LỬA 				CẢNH CỬA ĐI LỬA 			
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG				
D75833	2mm	±0.13mm	1.764 Kg/m	D80552	2mm	±0.13mm	1.380 Kg/m	D73967	1.8mm	±0.13mm	0.536 Kg/m				
NẾP ĐỐI ĐẦU CỬA ĐI LỬA 				ỐP KHÓA CẢNH 											
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG					MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG
D76018	2.0mm	±0.13mm	0.469 Kg/m	D73420	2mm	±0.13mm	0.466 Kg/m					D76006	2mm	±0.13mm	1.371 Kg/m
KHUNG CỬA SỔ LỬA 				CẢNH CỬA SỔ LỬA 				ỐP CẢNH CỬA SỔ LỬA 							
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG				
D71691	1.4mm	±0.12mm	1.052 Kg/m	D76016	1.4mm	±0.12mm	0.929 Kg/m	D73957	1.4mm	±0.12mm	0.4 Kg/m				
NẾP ĐỐI ĐẦU CỬA SỔ LỬA 				ỐP CHE NƯỚC MƯA 				RAY CỬA SỔ LỬA 							
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG				
D76028	1.6mm	±0.12mm	0.28 Kg/m	D73370	1.2mm	±0.12mm	0.216 Kg/m	D65280	4.4mm	±0.13	0.122 Kg/m				
KE GÓC 				KE GÓC 				KE GÓC CẢNH CỬA SỔ 				KE GÓC CẢNH CỬA ĐI 			
MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG	MÃ	ĐỘ DÀY	DUNG SAI	TỈ TRỌNG
C1687		±0.17mm	3.134 Kg/m	C4137		±0.13mm	1.879 Kg/m	C1697		±0.17mm	2.436 Kg/m	F347		±0.17mm	4.957 Kg/m

HƯỚNG DẪN SẢN XUẤT

CỬA ĐI 2 CÁNH MỞ LÙA

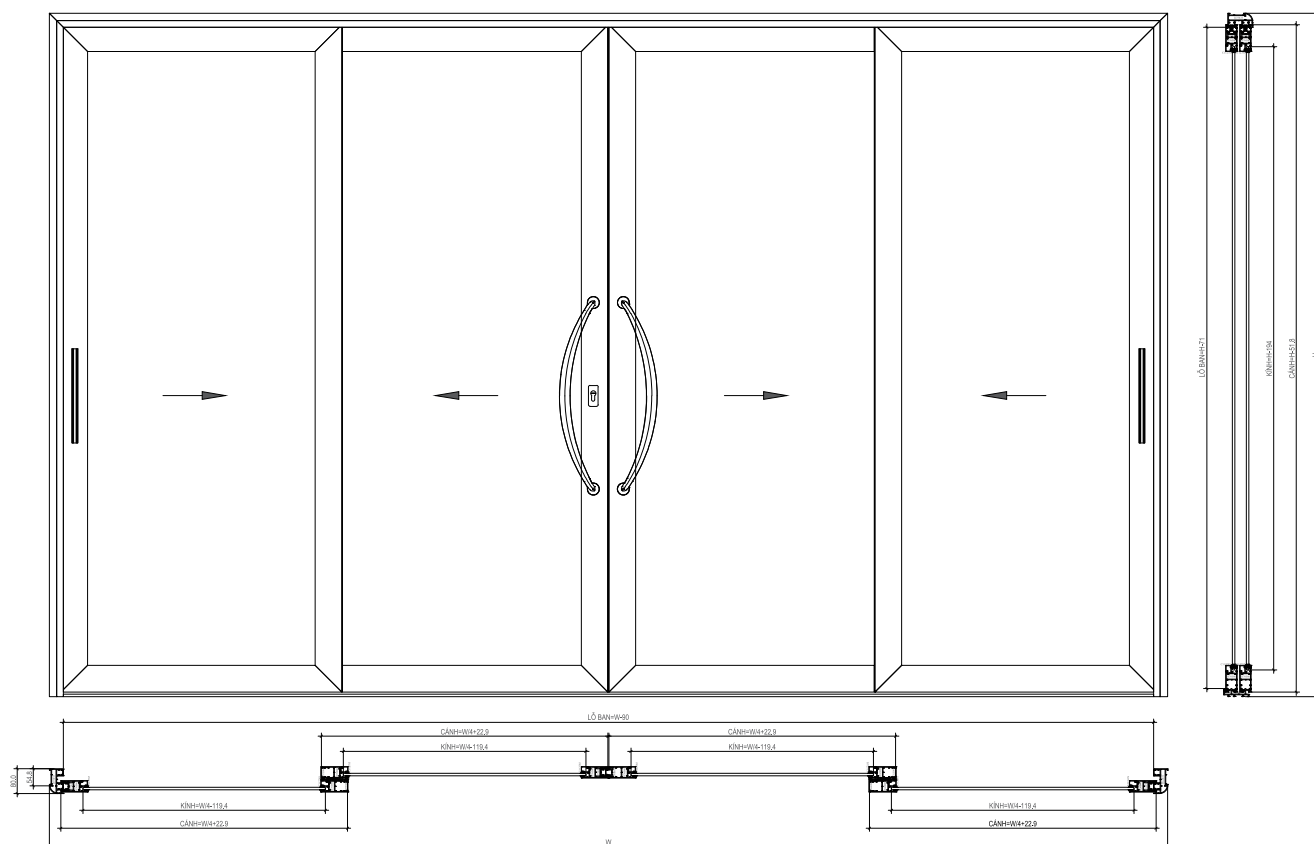


CỬA ĐI 3 CÁNH MỞ LÙA

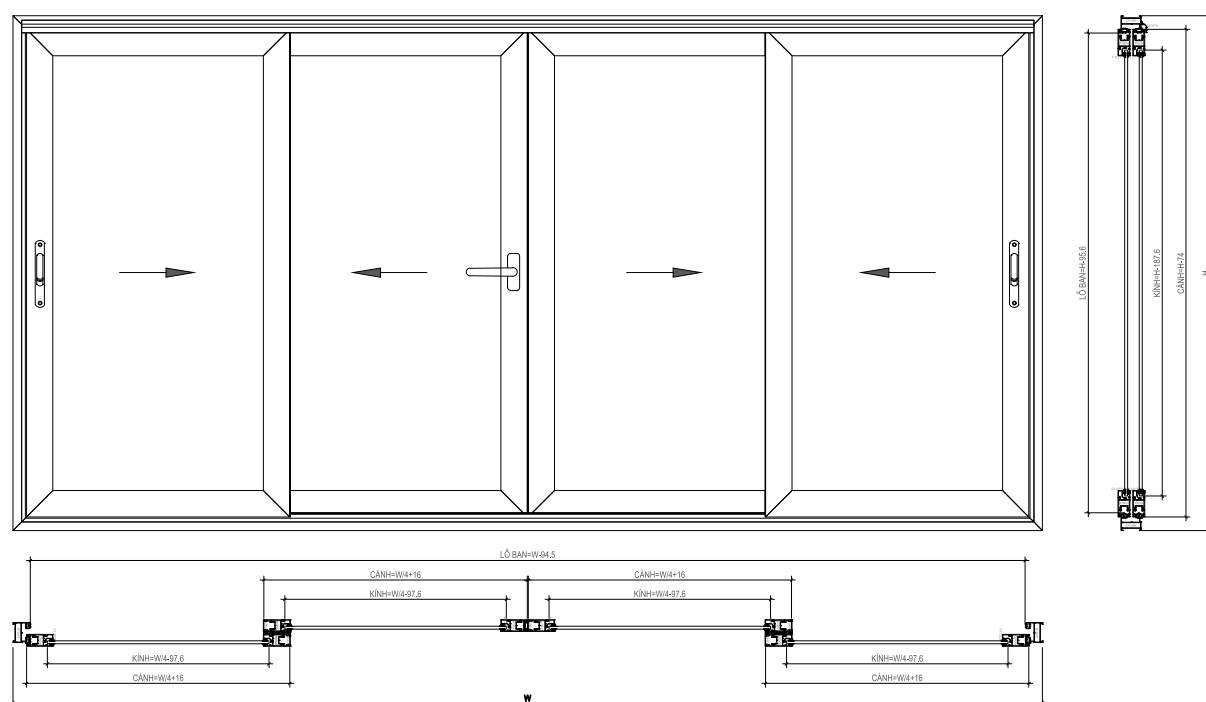


HƯỚNG DẪN SẢN XUẤT

CỬA ĐI 4 CÁCH MỞ LÙA

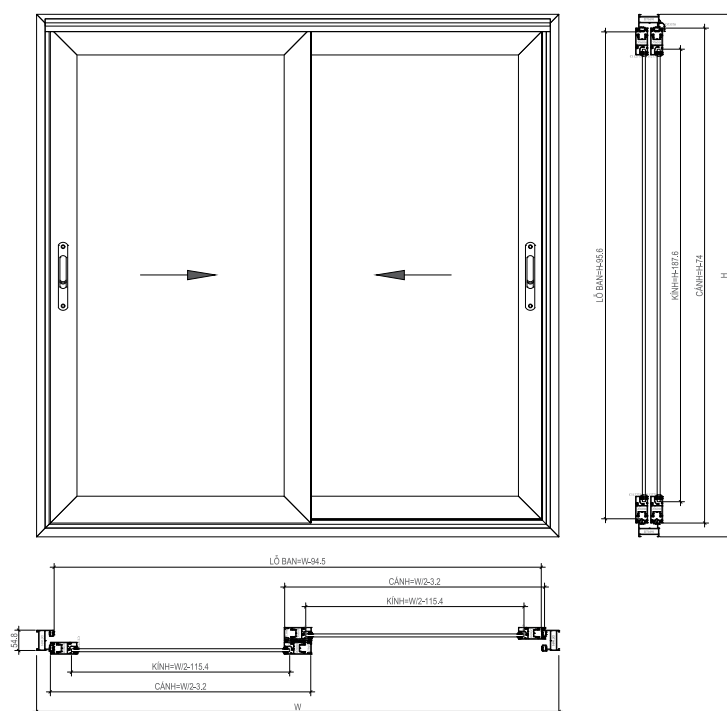


CỬA SÓ 4 CÁCH MỞ LÙA



HƯỚNG DẪN SẢN XUẤT

CỬA SỔ 2 CÁNH MỞ LÙA



CỬA SỔ 3 CÁNH MỞ LÙA





ALASKAWINDOW

TƯ VẤN • SẢN XUẤT • LẮP ĐẶT

Cửa nhôm kính cho nhà phố, biệt thự và văn phòng

Hotline / Zalo: 0966 991 139

Website: alaskawindow.vn

Email: alaskawindow.38@gmail.com

218/2 Đường Tô Ngọc Vân, Phường Hiệp Bình,
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

THÔNG TIN SỬ DỤNG TÀI LIỆU

Các trang kỹ thuật dùng để tham khảo cấu hình sản phẩm.

Thông số cần đối chiếu mã thanh và vật tư thực tế trước sản xuất.

Mốc 20 năm trong tài liệu liên quan đến bề mặt sản phẩm;

phạm vi, điều kiện và đơn vị bảo hành cần xác nhận khi đặt hàng.

Không mặc định áp dụng cho kính, phụ kiện hoặc toàn bộ cửa.

XINGFA HỆ 55 ANODIZED-ED